

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 24-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh, ông Bá Đình Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 2 năm 2024; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 19/TB-TA, ngày 25/3/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/HSST-QĐ ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đối với bị cáo:

Bùi Thanh N (Bảy Nam), sinh ngày 27/6/1989 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân S và bà Ngô Thị L; vợ Nguyễn Thị Thùy T, con có 01 sinh năm 2011.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/8/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984 (vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Nguyễn Khánh B, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, Bùi Thanh N (tức B), sinh năm 1989, ở ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe ô tô tải biển số 60C - 442.06 từ nhà đi đến vườn chuối ở khu vực D thuộc thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận của ông Phạm Trí D (tức L1), sinh năm 1980, trú tại ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai để thu mua chuối. Khi đi có người thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) là người làm thuê cho N đi cùng. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày 10/9/2020, N điều khiển xe ô tô chở H đến vườn chuối của ông D. Sau đó khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày 10/9/2020, trong lúc N và H đang cân và bốc chuối lên xe ô tô tải thì thấy Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1996, trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai và Nguyễn Khánh B, sinh năm 1984 trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai cùng đi trên một xe ô tô tới vườn chuối của ông D để mua chuối. Lúc này, B xuống xe đi đến yêu cầu N lùi xe lại để tránh đường cho xe ô tô của B đi qua thì N đồng ý. N lùi xe ô tô tải lại nhưng xe ô tô nhóm của Đ không chịu chạy qua. Dẫn đến hai bên mâu thuẫn có lời qua tiếng lại, N nói với nhóm của Đ “vì miếng com manh áo mà làm khó làm dễ nhau” thì Đ chửi N “địt mẹ” rồi Đ dùng tay phải đánh trúng vào mặt bên trái của N 01 cái không gây thương tích gì, N có dùng tay đánh lại nhưng không trúng. Lúc này, N thấy người thanh niên trong nhóm của Đ lấy cây dao dài khoảng 20 cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng từ trong người ra đi tới định đâm N thì N quay người bỏ chạy về hướng phía xe tải và kêu H lấy cây dao đưa cho N. H chạy đến xe tải lấy 01 cây dao cầm trên tay nhưng H bỏ chạy trốn vào vườn chuối. Cho nên, N chạy đến thùng xe tải lấy 01 cây dao khác dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi thẳng cầm trên tay phải chạy về phía nhóm của Đ để đánh trả lại. Đ1 và B thấy N cầm dao thì bỏ chạy về phía xe ô tô của mình, còn Đ chạy đến đứng đối diện với N cách khoảng 01m và nói với N “mày biết tao là ai không, tao thách mày chém tao đó” thì N liền dùng dao chém 01 cái vào phía sau gáy bên trái và 01 cái trúng vào cằm trái của Đ. Đồng áp sát dùng tay phải nắm cổ áo của N thì bị N đẩy ra cách khoảng 0,7 m. N tiếp tục dùng dao chém tiếp 01 cái trúng vào phần sườn bụng bên trái của Đ. Bị N chém trúng nên Đ bỏ chạy về phía xe ô tô của mình được B và Đ1 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ2, sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2. Còn N cầm dao bỏ vào thùng xe tải, rồi kêu H lên xe đi về nhà.

Ngày 16/9/2020, Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/2021/TgT ngày 17/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Nguyễn Văn Đ:

- Vết thương phần mềm vùng cằm trái đã được điều trị hiện để lại sẹo, kích thước 2,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%

- Vết thương góc cằm trái đã được điều trị hiện để lại sẹo, kích thước 2 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%

- Vết thương sườn lưng trái, thấu ngực bụng, gãy xương sườn IX trái, thủng phổi trái, rách cơ hoành trái đã được phẫu thuật hiện để lại sẹo vết thương, kích thước 17 x 0,3cm; sẹo dẫn lưu kích thước 2,5 x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương có thể là 2% + 6% + 21% + 3% + 2%

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Các vết thương vùng cằm trái, góc cằm trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải với lực tác động nhẹ

- Vết thương sườn lưng trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải với lực tác động mạnh.

Đối với cây dao Nam dùng chém Đông, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Đối với người tên H (không rõ nhân thân lai lịch), Nguyễn Văn Đ khai H lấy dao từ xe ô tô tải đi tới đưa cho N để chém gây thương tích cho Đ nhưng là lời khai duy nhất của Đ và Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm việc được với người tên H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Ngày 27/10/2023, Nguyễn Thị Thùy T (là vợ của Bùi Thanh N) nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường cho ông Nguyễn Văn Đ. Cơ quan điều tra đã nộp số tiền trên vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số 127/CT-VKSBB ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Bùi Thanh N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Thanh N thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thanh N với mức án từ 5 (năm) năm tù đến 6 (sáu) năm tù.

Về tang, vật chứng của vụ án: Không có nên không đề nghị.

Về bồi thường dân sự: Nguyễn Thị Thùy T (là vợ của Bùi Thanh N) đã nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường cho Bùi Thanh N. Cơ quan điều tra đã nộp số tiền trên vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Văn Đ chưa yêu cầu Tòa án xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự và tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác khi bị hại có yêu cầu. Do đó, đề nghị trả lại số tiền trên cho chị Nguyễn Thị Thùy T.

Đối với người tên H (không rõ nhân thân lai lịch), Nguyễn Văn Đ khai H lấy dao từ xe ô tô tải đi tới đưa cho N để chém gây thương tích cho Đ nhưng là lời khai duy nhất của Đ và Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm việc được với người tên H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Bị cáo Bùi Thanh N không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt bị hại và có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng Nguyễn Ngọc Đ1, Nguyễn Khánh B. Tại phiên tòa bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử. Xét thấy, quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Văn Đ những người làm chứng Nguyễn Ngọc Đ1, Nguyễn Khánh B.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, Bùi Thanh N điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-442.06 từ nhà đi đến vườn chuối của ông Phạm Trí D thuộc thôn H, xã H, huyện B. Khi đi có người thanh niên tên H làm thuê chung đi cùng. Đến 08 giờ 00 phút cùng ngày 10/9/2020 trong lúc N và H đang cân bóc chuối lên xe ô tô

tải thì thấy Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Đ1, Nguyễn Khánh B cùng đi xe ô tô đến vườn chuối của ông D tại đây hai bên có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hai bên mâu thuẫn có lời qua tiếng lại, N nói với nhóm của Đ “vì miếng com manh áo mà làm khó làm dễ nhau” thì Đ chửi N “địt mẹ” rồi Đ dùng tay phải đánh trúng vào mặt bên trái của N 01 cái không gây thương tích gì, N có dùng tay đánh lại nhưng không trúng sau đó nhóm của Đ lấy cây dao dài khoảng 20 cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng từ trong người ra đi tới định đâm N thì N quay người bỏ chạy về hướng phía xe tải lấy 01 cây dao dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi thẳng cầm trên tay phải chạy về phía nhóm của Đ để đánh trả lại. N dùng dao chém 01 cái vào phía sau gáy bên trái và 01 cái trúng vào cằm trái của Đ, Đ áp sát dùng tay phải nắm vào cổ áo của N, thì bị N đẩy ra và tiếp tục dùng dao chém 01 cái trúng vào phần sườn bụng bên trái của Đ làm Đ ông với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%. Do đó, Bản cáo trạng số 127/CT-VKSBB ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội: Bị cáo Bùi Thanh N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng khi các bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát, đánh nhau thì bị cáo đã dùng dao chém Nguyễn Văn Đ gây hậu quả Đ bị tổn thương cơ thể là 34% theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/2024/TgT ngày 17/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tại đề răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tác động để vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Thùy T bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn Đ nhưng bị hại không đồng ý nhận nên đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 31/10/2023, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự nguyện bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với người tên H (không rõ nhân thân lai lịch), Nguyễn Văn Đ khai H lấy dao từ xe ô tô tải đi tới đưa cho N để chém gây thương tích cho Đ nhưng là lời khai duy nhất của Đ và Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm việc được với người tên H. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Sau khi xảy ra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được hung khí là con dao mà bị cáo Bùi Thanh N đã gây án nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về bồi thường dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại đề nghị Tòa án tách phần về phần bồi thường dân sự để giải quyết bằng một vụ án khác khi bị hại Nguyễn Văn Đ có yêu cầu. Hơn nữa, trong hồ sơ vụ án bị hại chưa cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho thiệt hại do bị cáo gây ra. Đồng thời, bị cáo Bùi Thanh N cũng thống nhất tách phần về bồi thường dân sự để xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi bị hại có yêu cầu. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của bị cáo, bị hại là phù hợp nên không xem xét về phần bồi thường dân sự trong vụ án. Dành cho bị hại Nguyễn Văn Đ quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác để xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng do Nguyễn Thị Thùy T (là vợ của Bùi Thanh N) đã nộp: Như đã nhận định ở trên do trong vụ án này bị hại chưa yêu cầu xem xét về việc bồi thường dân sự do đó cần trả lại số tiền trên cho chị Nguyễn Thị Thùy T.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh N phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh N 5 (năm) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2023.

2. Trả lại cho Nguyễn Thị Thùy T số tiền 5.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận ngày 31/10/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thanh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/5/2024). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh

Bá Đình Tâm

Đặng Xuân Ngọc